

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 14/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH Q

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H Thị Mai Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung Nghĩa;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia
phiên tòa:* Bà Lê Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 14/7/2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/HSST, ngày 15/6/2017 đối với bị cáo Nguyễn Hồng A, sinh ngày 14/02/1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Q; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; tiền án: 01 tiền án về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Tấn T (chết), bà Võ Thị B; chưa có vợ con; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2017 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Trần Trí T, sinh năm 1996; trú tại: Tổ 22, phường Quảng Phú, thành phố Q, tỉnh Q; vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1999; trú tại: Khối 3, tổ dân phố S, thị trấn S, huyện T, tỉnh Q; vắng mặt.

- Ông Trần Đ, sinh năm 1963; trú tại: Tổ 22, phường Q, thành phố Q, tỉnh Q; có mặt.

- Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1979; trú tại: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Q; vắng mặt.

- Anh Phạm T, sinh năm 1995; trú tại: Đội 9 thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Q; vắng mặt.

- Ông Phạm T, sinh năm 1968; trú tại: Đội 9 thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Q; có mặt.

- Ông Đặng C, sinh năm 1982; trú tại: Đội 3, thôn N, xã Ti, thành phố Q, tỉnh Q; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Hồng A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Q truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 27/3/2017, Nguyễn Hồng A và Nguyễn Duy H mượn xe 76V3 – 13XX của anh Trần Trí T (chủ tiệm Internet Siêu Tốc) để đi mua đồ ăn. Sau khi mượn được xe, A điều khiển xe chở H đi cùng và nảy sinh ý định bán xe 76V3-13XX để lấy tiền tiêu xài. Khi về lại đến quán Internet Siêu Tốc, A nói với anh T "tao lấy đồ mang cho chị rồi quay lại trả tiền nợ chơi game với xe cho mày", T nghe vậy không nói gì. Sau đó, A điều khiển xe 76V3-13XX chở H đến quán game Ba Trai ở xã T, thành phố Q tiếp tục chơi game đến chiều ngày 28/3/2017, A điều khiển xe chở H đến cửa hàng xe máy Minh C ở xã T, thành phố Q bán xe 76V3-13XX cho anh Đặng C lấy số tiền 1.300.000 đồng (có viết giấy mua bán xe), số tiền có được, A và H cùng nhau tiêu xài.

Tại Bản kết luận về việc định giá trong tố tụng hình sự số 19/KL-HĐĐGTTTHS ngày 07/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 76V3-13XX, trị giá 2.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 54/QĐ-VKS, ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Hồng A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 140, điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A từ 15 đến 20 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng A khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Hồng A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 27/3/2017, bị cáo A đã lợi dụng sự quen biết và lòng tin của anh Trần Trí T để mượn chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển kiểm soát 76V3 – 13XX để đi công việc, sau khi nhận được tài sản đã không trả lại xe cho anh T mà đem xe bán để lấy tiền tiêu xài, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng thì giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Tuy tài sản dưới mức 4.000.000 đồng nhưng ngày 27/7/2016 bị cáo A bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", ngày 24/01/2017 chấp hành xong về lại địa phương chưa được xóa án tích, đến ngày 27/3/2017 tiếp tục thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Trần Trí T là thuộc trường hợp đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Hồng A về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là Võ H có công cách mạng, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông Đặng C tổng số tiền 1.300.000 đồng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Đối với Nguyễn Duy H: Tuy H đã cùng bị cáo A thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng tài sản có trị giá 2.000.000 đồng chưa đủ định lượng cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự. Hiện nay, H không có mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và tách riêng hành vi của H để xử lý hành chính là có cơ sở.

Đối với anh Đặng C: Khi anh C mua xe 76V3-13XX của bị cáo A thì anh C không biết đây là tài sản do A phạm tội mà có nên không có cơ sở để

truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh C về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tại phiên tòa, anh C đã nhận đủ số tiền 1.300.000 đồng do bị cáo Nguyễn Hồng A bồi thường nên anh C không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo A và anh Nguyễn Duy H.

Về vật chứng: Đối với 01 xe Wave màu xanh, biển số 76V3-13XX của chủ sở hữu là ông Trần Đ (cho con là Trần Trí T mượn), xe này ông Đ mua lại của anh Nguyễn Thanh N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Đ, tại phiên tòa ông Đ không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng A phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 140, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/4/2017.

3. Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Hồng A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Công an TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Mai Hạnh

